

Hãy tham gia **KHÓA CHUYÊN ĐỀ LTĐH MÔN VẬT LÝ** tại www.moon.vn để xem
Đáp án và Lời giải chi tiết – **HOTLINE: (04) 32 99 98 98**

Câu 1 [6366]: Hiện tượng giao thoa ánh sáng chỉ quan sát được khi 2 nguồn ánh sáng là 2 nguồn:

- A.Đơn sắc. B.Cùng màu sắc.
C.Kết hợp. D.Cùng cường độ sáng.

Câu 2 [17067]: Trong thí nghiệm giao thoa với ánh sáng trắng. Tìm những vạch sáng của ánh sáng đơn sắc nào nằm trùng vào vị trí vân sáng thứ 4 ($K = 4$) của ánh sáng màu đỏ $\lambda_d = 0,75 \mu\text{m}$. Biết rằng khi quan sát chỉ nhìn thấy các vân của ánh sáng có bước sóng từ $0,4 \mu\text{m}$ đến $0,76 \mu\text{m}$.

- A.Vân thứ 4, 5, 6 và 7. B.Vân thứ 5, 6, 7 và 8.
C.Vân thứ 6, 7 và 8. D.Vân thứ 5, 6 và 7.

Câu 3 [19306]: Chiếu đồng thời hai bức xạ đơn sắc đỏ và lục vào hai khe Young. Trên màn quan sát hình ảnh giao thoa, ta thấy hệ thống các vân sáng có màu

- A.Đỏ B.Đỏ, lục
C.Đỏ, lục, vàng D.Đỏ, lục, trắng

Câu 4 [19555]: Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về tia hồng ngoại?

- A. Là những bức xạ không nhìn thấy được, có bước sóng lớn hơn bước sóng của ánh sáng đỏ.
B. Do các vật bị nung nóng phát ra. Tác dụng nổi bật nhất là tác dụng nhiệt.
C. Có bản chất là sóng điện từ
D. Ứng dụng để trị bệnh còi xương.

Câu 5 [21829]: Thực hiện giao thoa đối với ánh sáng trắng có bước sóng từ $0,40 \mu\text{m}$ đến $0,75 \mu\text{m}$. Hai khe cách nhau $0,5 \text{ mm}$, màn hứng vân giao thoa cách hai khe 1 m . Số vân sáng đơn sắc trùng nhau tại điểm M cách vân sáng trung tâm 4 mm là:

- A.1 B.2
C.3 D.4

Câu 6 [22254]: Hai khe Young cách nhau 1 mm được chiếu bằng ánh sáng trắng ($0,4 \mu\text{m} \leq \lambda \leq 0,76 \mu\text{m}$), khoảng cách từ hai khe đến màn là 1 m . Tại điểm A trên màn cách vân trung tâm 2 mm có các bức xạ cho vân sáng có bước sóng.....

- A. $0,40 \mu\text{m}$, $0,50 \mu\text{m}$ và $0,66 \mu\text{m}$ B. $0,44 \mu\text{m}$, $0,50 \mu\text{m}$ và $0,66 \mu\text{m}$
C. $0,40 \mu\text{m}$, $0,44 \mu\text{m}$ và $0,50 \mu\text{m}$ D. $0,40 \mu\text{m}$, $0,44 \mu\text{m}$ và $0,66 \mu\text{m}$

Câu 7 [22273]: Chiếu sáng các khe Iâng bằng đèn Na có bước sóng $\lambda_1 = 589 \text{ nm}$ ta quan sát được trên màn ảnh có 8 vân sáng, mà khoảng cách giữa tâm hai vân ngoài cùng là $3,3 \text{ mm}$. Nếu thay thế đèn Na bằng nguồn phát bức xạ có bước sóng λ_2 thì quan sát được 9 vân, khoảng cách giữa hai vân ngoài cùng là $3,37 \text{ mm}$. Xác định bước sóng λ_2

- A. 256 nm B. 427 nm
C. 362 nm D. 526 nm .

Câu 8 [22278]: Ánh sáng được dùng trong thí nghiệm giao thoa gồm 2 ánh sáng đơn sắc: ánh sáng lục có bước sóng $\lambda_1 = 0,50 \mu\text{m}$ và ánh sáng đỏ có bước sóng $\lambda_2 = 0,75 \mu\text{m}$. Vân sáng lục và vân sáng đỏ trùng nhau lần thứ nhất (kể từ vân sáng trung tâm) ứng với vân sáng đỏ bậc:

- A.2 B.4
C.5 D.6

Câu 9 [22293]: Để xác định thành phần của 1 hợp chất khí bằng phép phân tích quang phổ vạch phát xạ của nó. Người ta dựa vào:

- A.Số lượng vạch B.Màu sắc các vạch
C.Độ sáng tỉ đối giữa các vạch D.Tất cả các yếu tố trên.

Câu 10 [22658]: Máy quang phổ là dụng cụ dùng để:

- A. Đo bước sóng các vạch quang phổ
- B. Tiến hành các phép phân tích quang phổ
- C. Quan sát và chụp quang phổ của các vật
- D. Phân tích một chùm ánh sáng phức tạp thành những thành phần đơn sắc

Câu 11 [22664]: Để thu được quang phổ vạch hấp thụ thì:

- A. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải bằng nhiệt độ của nguồn sáng trắng
- B. Áp suất của đám khí hấp thụ phải rất lớn
- C. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải lớn hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng
- D. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải nhỏ hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng

Câu 12 [22764]: Điều nào sau đây là sai khi so sánh tia X và tia tử ngoại ?

- A. Tia X có bước sóng dài hơn so với tia tử ngoại.
- B. Có khả năng gây phát quang cho một số chất.
- C. Cùng bản chất là sóng điện từ.
- D. đều có tác dụng lên kính ảnh.

Câu 13 [22818]: Chọn đáp án đúng? Tia X có bước sóng 0,25 nm, so với tia tử ngoại có bước sóng 0,3 μm , thì có tần số cao gấp ?

- A. $12 \cdot 10^3$ lần
- B. 12 lần
- C. 1200 lần
- D. 120 lần

Câu 14 [22830]: Chọn câu đúng: Khi hiện tượng quang điện xảy ra, nếu giữ nguyên bước sóng ánh sáng kích thích và tăng cường độ ánh sáng, ta có:

- A. động năng ban đầu của các quang electron tăng.
- B. cường độ dòng quang điện bão hòa tăng.
- C. hiệu điện thế hãm tăng.
- D. các electron quang điện đến anốt với tốc độ lớn hơn.

Câu 15 [26174]: Trong thí nghiệm Young về giao thoa ánh sáng, biết $D = 2 \text{ m}$; $a = 2 \text{ mm}$. Hai khe được chiếu bằng ánh sáng trắng (có bước sóng từ 0,4 μm đến 0,75 μm). Tại điểm trên màn quan sát cách vân trắng chính giữa 3,3 mm có bao nhiêu bức xạ cho vân sáng tại đó?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 16 [26191]: Tìm phát biểu sai về tác dụng và công dụng của tia tử ngoại: Tia tử ngoại ...

- A. có tác dụng rất mạnh lên kính ảnh.
- B. có thể gây ra các hiệu ứng quang hoá, quang hợp.
- C. có tác dụng sinh học, huỷ diệt tế bào, khử trùng
- D. trong công nghiệp được dùng để sấy khô các sản phẩm nông – công nghiệp.

Câu 17 [26973]: Trong một thí nghiệm giao thoa ánh sáng với hai khe I-âng, khoảng vân trên màn là 1,2 mm. Trong khoảng giữa hai điểm M, N nằm cùng một phía với vân sáng trung tâm và cách vân này 2 mm và 4,5 mm thì có:

- A. 2 vân sáng 1 vân tối.
- B. 2 vân sáng hai vân tối.
- C. 3 vân sáng 2 vân tối.
- D. 2 vân sáng 3 vân tối.

Câu 18 [27267]: Thí nghiệm giao thoa ánh sáng với khe Iâng, khoảng cách giữa hai khe là 2 mm, khoảng cách từ hai khe đến màn là 3 m. Khoảng cách giữa 5 vân sáng liên tiếp là 2,7 mm. Bước sóng của ánh sáng đơn sắc chiếu vào hai khe là:

- A. 0,45 μm
- B. 0,36 μm
- C. 0,5 μm
- D. 0,4 μm

Câu 19 [28252]: Trong một thí nghiệm Young với bức xạ có bước sóng $\lambda = 0,64 \mu\text{m}$, người ta đo được khoảng vân i là 0,42 mm. Thay bức xạ trên bằng bức xạ λ' thì khoảng vân đo được là 0,385 mm. Bước sóng có giá trị là:

- A. 0,646 μm .
- B. 0,702 μm .
- C. 0,587 μm .
- D. 0,525 μm .

Câu 20 [28377]: Khi nói về tia Rơn-ghen (tia X), phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Tia Rơn-ghen có tác dụng mạnh lên kính ảnh.
- B. Tia Rơn-ghen bị lệch trong điện trường và từ trường.
- C. Trong chân không bước sóng tia Rơn-ghen lớn hơn bước sóng tia tím.
- D. Tần số tia Rơn-ghen nhỏ hơn tần số tia tử ngoại.

Câu 21 [28455]: Hai khe Young cách nhau 3 mm được chiếu sáng bởi ánh sáng đơn sắc có bước sóng $\lambda = 0,6 \mu\text{m}$. Các vân giao thoa được hứng trên màn cách hai khe 2 m. Hãy xác định tính chất của vân giao thoa tại điểm M cách vân sáng trung tâm 1,2 mm và tại điểm N cách vân sáng trung tâm 1,8 mm.

- A. Tại M có vân sáng bậc 5, tại N có vân tối thứ 5
- B. Tại M có vân sáng bậc 4, tại N có vân tối thứ 5
- C. Tại M có vân sáng bậc 3, tại N có vân tối thứ 5
- D. Tại M có vân sáng bậc 3, tại N có vân tối thứ 6

Câu 22 [28843]: Trong thí nghiệm giao thoa ánh sáng dùng 2 khe Iâng, biết bề rộng 2 khe là $a=0,35 \text{ mm}$, $D=1,5 \text{ m}$ và bước sóng $\lambda = 0,7 \mu\text{m}$. Khoảng vân là:

- A. 2 mm.
- B. 3 mm.
- C. 4 mm.
- D. 1,5 mm.

Câu 23 [28864]: Để thực hiện việc truyền thông tin trong vũ trụ người ta cần dùng sóng vô tuyến loại nào?

- A. sóng ngắn.
- B. sóng trung.
- C. sóng dài.
- D. sóng cực ngắn.

Câu 24 [29881]: Nguyên nhân gây ra hiện tượng tán sắc ánh sáng mặt trời trong thí nghiệm của Niuton là:

- A. góc chiết quang của lăng kính trong thí nghiệm chưa đủ lớn.
- B. chiết suất của lăng kính đối với các ánh sáng đơn sắc là khác nhau.
- C. bề mặt của lăng kính trong thí nghiệm không nhẵn.
- D. chùm ánh sáng mặt trời đã bị nhiễu xạ khi đi qua lăng kính

Câu 25 [31991]: Trong thí nghiệm Y-âng về giao thoa ánh sáng, nếu thay ánh sáng màu lam bằng ánh sáng màu vàng thì:

- A. khoảng vân sẽ tăng
- B. khoảng vân sẽ giảm
- C. khoảng vân vẫn như cũ
- D. độ sáng các vân sẽ giảm

Câu 26 [32740]: Tia X có bước sóng 0,25 nm, so với tia tử ngoại bước sóng 0,3 μm thì có tần số cao gấp:

- A. 120 lần;
- B. $12 \cdot 10^3$ lần;
- C. 12 lần;
- D. 1200 lần.

Câu 27 [33690]: Trong thí nghiệm Young về giao thoa ánh sáng, khoảng cách giữa hai khe là 0,3 mm, khoảng cách từ hai khe đến màn giao thoa là 2 m. Bước sóng của ánh sáng đơn sắc trong thí nghiệm là 6000 Å. Vị trí vân tối thứ 5 so với vân trung tâm là:

- A. 22 mm.
- B. 18 mm.
- C. $\pm 22 \text{ mm}$.
- D. $\pm 18 \text{ mm}$.

Câu 28 [33701]: Trong thí nghiệm giao thoa ánh sáng đơn sắc với khe Iâng, nếu dịch chuyển S theo phương song song với S_1 , S_2 về phía S_1 thì:

- A. Hệ vân dịch chuyển về phía S_2
- B. Vân trung tâm dịch chuyển về phía S_1
- C. Hệ vân dịch chuyển về phía S_1
- D. Hệ vân giao thoa không thay đổi

Câu 29 [33906]: Trong thí nghiệm giao thoa ánh sáng bằng hai khe Iâng trong không khí người ta thấy tại M trên màn có vân sáng bậc 3. Nếu nhúng toàn bộ hệ thống vào trong nước có chiết suất $n = 4/3$ thì tại M ta thu được vân gì?

- A. Vân tối thứ 4 tính từ vân trung tâm
- B. Vân sáng bậc 4
- C. Vân tối thứ 6 tính từ vân trung tâm
- D. Vân sáng bậc 6

Câu 30 [33943]: Tia hồng ngoại và tia Rơnghen có bước sóng dài ngắn khác nhau nên chúng:

- A. Có bản chất khác nhau và ứng dụng trong khoa học kỹ thuật khác nhau
- B. Bị lệch khác nhau trong từ trường đều
- C. Bị lệch khác nhau trong điện trường đều
- D. Chúng đều có bản chất giống nhau nhưng tính chất khác nhau

Câu 31 [34050]: Chiếu ánh sáng trắng có bước sóng từ $0,38 \mu\text{m}$ đến $0,76 \mu\text{m}$ vào hai khe của thí nghiệm Young. Biết khoảng cách giữa hai khe là 1 mm , khoảng cách từ hai khe tới màn là 3 m . Số bức xạ cho vân sáng tại vị trí cách vân trung tâm 1 cm là:

- A.2
C.4
- B.3
D.5

Câu 32 [34117]: Chiếu một tia sáng trắng vào một lăng kính có góc chiết quang $A = 4^\circ$ dưới góc tới hẹp. Biết chiết suất của lăng kính đối với ánh sáng đỏ và tím lần lượt là $1,62$ và $1,68$. Độ rộng góc quang phổ của tia sáng đỏ sau khi ló khỏi lăng kính là:

- A. $0,24 \text{ rad}$
C. $0,24^\circ$
- B. $0,015^\circ$
D. $0,015 \text{ rad}$

Câu 33 [34270]: Một lăng kính tam giác có góc chiết quang $A = 6^\circ$ đặt trong không khí, có chiết suất đối với tia đỏ là $n_d = 1,50$, đối với tia tím là $n_t = 1,52$. Chiếu một tia sáng trắng tới gặp lăng kính theo phương vuông góc mặt bên AB thì góc hợp bởi hai tia ló màu đỏ và tím bằng:

- A. 2°
C. $1,2^\circ$
- B. $0,2^\circ$
D. $0,12^\circ$

Câu 34 [40172]: Trong máy quang phổ lăng kính thực hiện chức năng

- A. phân tích ánh sáng từ nguồn sáng thành những phần đơn sắc
B. làm cho ánh sáng qua máy quang phổ hội tụ tại một điểm
C. làm cho ánh sáng qua máy quang phổ được nhuộm màu
D. làm cho ánh sáng qua máy quang phổ đều bị lệch

Câu 35 [41470]: Một chùm sáng mặt trời hẹp rơi xuống mặt nước trong một bể bơi và tạo ở đáy bể một vệt sáng

- A. luôn có màu trắng.
B. có nhiều màu dù tia sáng chiếu xiên hay chiếu vuông góc.
C. có nhiều màu khi chiếu xiên và có màu trắng khi chiếu vuông góc.
D. không có màu.

Câu 36 [43071]: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Tia hồng ngoại do các vật có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ môi trường xung quanh phát ra.
B. Tia hồng ngoại là sóng điện từ có bước sóng nhỏ hơn $0,4 \mu\text{m}$.
C. Tia hồng ngoại là một bức xạ đơn sắc màu hồng.
D. Tia hồng ngoại bị lệch trong điện trường và từ trường.

Câu 37 [43559]: Thực hiện giao thoa ánh sáng bằng khe I-âng (Young) với ánh sáng đơn sắc có bước sóng λ . Người ta đo được khoảng cách giữa vân sáng và vân tối nằm cạnh nhau là $1,0 \text{ mm}$. Trong khoảng giữa hai điểm M và N ở hai bên so với vân trung tâm, cách vân này lần lượt là $6,5 \text{ mm}$ và $7,0 \text{ mm}$ có số vân sáng là bao nhiêu?

- A. 6 vân.
C. 9 vân
- B. 7 vân.
D. 13 vân

Câu 38 [43955]: Một lăng kính có góc chiết quang $A = 5^\circ$, có chiết suất với ánh sáng đỏ là $1,643$ và với ánh sáng tím là $1,685$. Chiếu một chùm sáng trắng, hẹp gần vuông góc vào mặt bên của lăng kính. Độ rộng góc của quang phổ qua lăng kính là:

- A. $0,5^\circ$
C. $0,3^\circ$
- B. $0,25^\circ$
D. $0,21^\circ$

Câu 39 [44029]: Trong thí nghiệm về giao thoa ánh sáng, hai khe I-âng cách nhau 1 mm , hình ảnh giao thoa được hứng trên màn ảnh cách hai khe 2 m . Sử dụng ánh sáng đơn sắc có bước sóng từ $0,40 \mu\text{m}$ đến $0,75 \mu\text{m}$. Trên màn quan sát thu được các dải quang phổ. Bề rộng của dải quang phổ thứ hai kể từ vân sáng trắng trung tâm là

- A. $0,90 \text{ mm}$
C. $1,40 \text{ mm}$
- B. $1,20 \text{ mm}$
D. $1,90 \text{ mm}$

Câu 40 [44135]: hiện tượng giao thoa ánh sáng chỉ xảy ra khi :

- A. hai nguồn ánh sáng giao thoa phải có cùng màu
B. cần phải là hai nguồn sáng nhìn thấy được
C. phải là hai nguồn sáng kết hợp
D. hai nguồn có độ sáng như nhau

Câu 41 [44301]: Ông chuẩn trực là bộ phận dùng để :

- A. Tạo ra tia sáng song song
B. Tạo ra tia đơn sắc
C. Tạo ra quang phổ
D. 1 kết quả khác

Câu 42 [52439]: Điều nào sau đây là sai khi so sánh tia hồng ngoại với tia tử ngoại?

- A. Tia hồng ngoại và tia tử ngoại đều tác dụng lên kính ảnh;
B. Cùng bản chất là sóng điện từ;
C. Tia hồng ngoại có bước sóng nhỏ hơn bước sóng tia tử ngoại;
D. Tia hồng ngoại và tia tử ngoại đều không nhìn thấy bằng mắt thường.

Câu 43 [54069]: Chiếu một tia sáng trắng vào mặt bên của một lăng kính có tiết diện thẳng là một tam giác đều sao cho tia tím có góc lệch cực tiểu. Chiết suất của lăng kính đối với tia tím là $n_t = 1,732$. Để cho tia lo có góc lệch cực tiểu thì góc tới phải giảm 15° . Chiết suất của lăng kính đối với tia đỏ là

- A. 1,5867
B. 1,4412
C. 1,4792
D. 1,4142

Câu 44 [54509]: Trong giao thoa ánh sáng với thí nghiệm Young (I-âng), khoảng vân là i . Nếu đặt toàn bộ thiết bị trong chất lỏng có chiết suất n thì khoảng vân giao thoa là

- A. $i/(n - 1)$
B. $n.i$
C. $i/(n + 1)$
D. i/n .

Câu 45 [58520]: Cho hai nguồn sáng kết hợp S_1 và S_2 cách nhau một khoảng $a = 5$ mm và cách đều một màn E một khoảng $D = 2$ m. Quan sát vân giao thoa trên màn. Người ta đặt thêm một bản mặt song song L có chiết suất $n = 1,50$ và độ dày $e = 1$ mm trên đường đi của chùm tia sáng xuất phát từ S_1 đến màn. Tính độ dịch chuyển của hệ vân so với trường hợp không có bản L

- A. 100 mm
B. 150 mm
C. 200 mm
D. 220 mm

Câu 46 [60986]: Cho giao thoa ánh sáng trắng với khe Young có khoảng cách giữa 2 khe là 1.5 mm, bề rộng quang phổ bậc n là 3.3 mm, khoảng cách từ khe tới màn là 2 m. Nếu tăng khoảng cách từ khe tới màn lên 1.2 lần thì quang phổ bậc 2 là 1.32 mm. Tìm n :

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 7

Câu 47 [64479]: Một ống Ronghen phát ra bức xạ có bước sóng ngắn nhất là $6,21 \cdot 10^{-11}$ m. Biết độ lớn điện tích electron (electron), vận tốc ánh sáng trong chân không và hằng số Planck lần lượt là: $1,6 \cdot 10^{-19}$ C; $3 \cdot 10^8$ m/s; $6,625 \cdot 10^{-34}$ J.s. Bỏ qua động năng ban đầu của electron. Hiệu điện thế giữa anốt và catốt của ống là:

- A. 2,00 kV.
B. 2,15 kV.
C. 20,00 kV.
D. 21,15 kV.

Câu 48 [67873]: Chọn phát biểu **sai** về tia hồng ngoại?

- A. Tia hồng ngoại do các vật bị nung nóng phát ra
B. Bước sóng của tia hồng ngoại lớn hơn $0,76 \mu\text{m}$
C. Tia hồng ngoại làm phát quang một số chất
D. Tác dụng nhiệt là tác dụng nổi bật nhất của tia hồng ngoại

Câu 49 [68497]: Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Tia tử ngoại giúp xác định được thành phần hóa học của một vật
B. Tia tử ngoại có tác dụng làm phát quang một số chất
C. Tia tử ngoại có tác dụng chữa bệnh còi xương
D. Mặt trời là nguồn phát ra tia tử ngoại mạnh

Câu 50 [68947]: Hai khe Y-âng cách nhau $a = 3$ mm được chiếu bằng ánh sáng đơn sắc có bước sóng $\lambda = 0,60 \mu\text{m}$. Các vân giao thoa được hứng trên màn cách hai khe $D = 2$ m. Tại điểm M cách vân trung tâm 1,2 mm có:

- A. vân sáng bậc 2
B. vân sáng bậc 3
C. vân tối thứ 2
D. vân tối thứ 3

Câu 51 [68997]: Tia hồng ngoại là những bức xạ có:

- A. bản chất là sóng điện từ
B. khả năng ion hoá mạnh không khí
C. khả năng đâm xuyên mạnh, có thể xuyên qua lớp chì dày cỡ cm
D. bước sóng nhỏ hơn bước sóng của ánh sáng đỏ

Câu 52 [72643]: Chọn đáp án **đúng**. Trong thí nghiệm Iâng về giao thoa ánh sáng, khoảng cách giữa hai khe $a = 3 \text{ mm}$ khoảng cách từ mặt phẳng hai khe đến màn quan sát là $D = 3 \text{ m}$. Ánh sáng dùng trong thí nghiệm là ánh sáng trắng có bước sóng trong khoảng $0,38 \mu\text{m} \rightarrow 0,76 \mu\text{m}$. Số bức xạ cho vân tối tại điểm M trên màn quan sát cách vân trung tâm 3 mm là:

- A.4
C.7
- B.5
D.3

Câu 53 [72737]: Tia hồng ngoại **không** có tính chất nào sau đây:

- A. Làm ion hóa không khí
C. Tác dụng lên kính ảnh
- B. Tác dụng nhiệt mạnh
D. Phản xạ, khúc xạ, giao thoa

Câu 54 [79932]: Trong thí nghiệm giao thoa ánh sáng bằng khe Y-âng với ánh sáng đơn sắc, khoảng cách giữa vân sáng và vân tối nằm kề nhau là $0,6 \text{ mm}$. Trong khoảng giữa hai điểm M và N ở hai bên so với vân trung tâm, cách vân này lần lượt là $6,24 \text{ mm}$ và $7,92 \text{ mm}$ có số vân tối là

- A. 26.
C. 13.
- B. 12.
D. 27.

Câu 55 [82136]: Trong thí nghiệm Iâng, hiệu đường đi từ hai khe S_1, S_2 đến điểm M trên màn bằng $2,5 \mu\text{m}$. Hãy tìm bước sóng của ánh sáng nhìn thấy khi giao thoa cho vân sáng tại M ?

- A. $0,625 \mu\text{m}$.
C. $0,417 \mu\text{m}$
- B. $0,5 \mu\text{m}$.
D. Cả ba đáp án trên

Câu 56 [83214]: Trong thí nghiệm Y-âng về giao thoa ánh sáng khoảng cách giữa hai khe sáng là 1 mm , khoảng cách giữa hai khe đến màn là 2 m . Chiếu ánh sáng trắng có bước sóng từ $0,4 \mu\text{m}$ đến $0,75 \mu\text{m}$ vào hai khe. Tại điểm cách vân sáng trung tâm $3,84 \text{ mm}$ có cực đại giao thoa của các bức xạ đơn sắc :

- A. $0,64 \mu\text{m}$ và $0,50 \mu\text{m}$.
C. $0,64 \mu\text{m}$ và $0,48 \mu\text{m}$.
- B. $0,60 \mu\text{m}$ và $0,48 \mu\text{m}$.
D. $0,40 \mu\text{m}$ và $0,48 \mu\text{m}$.